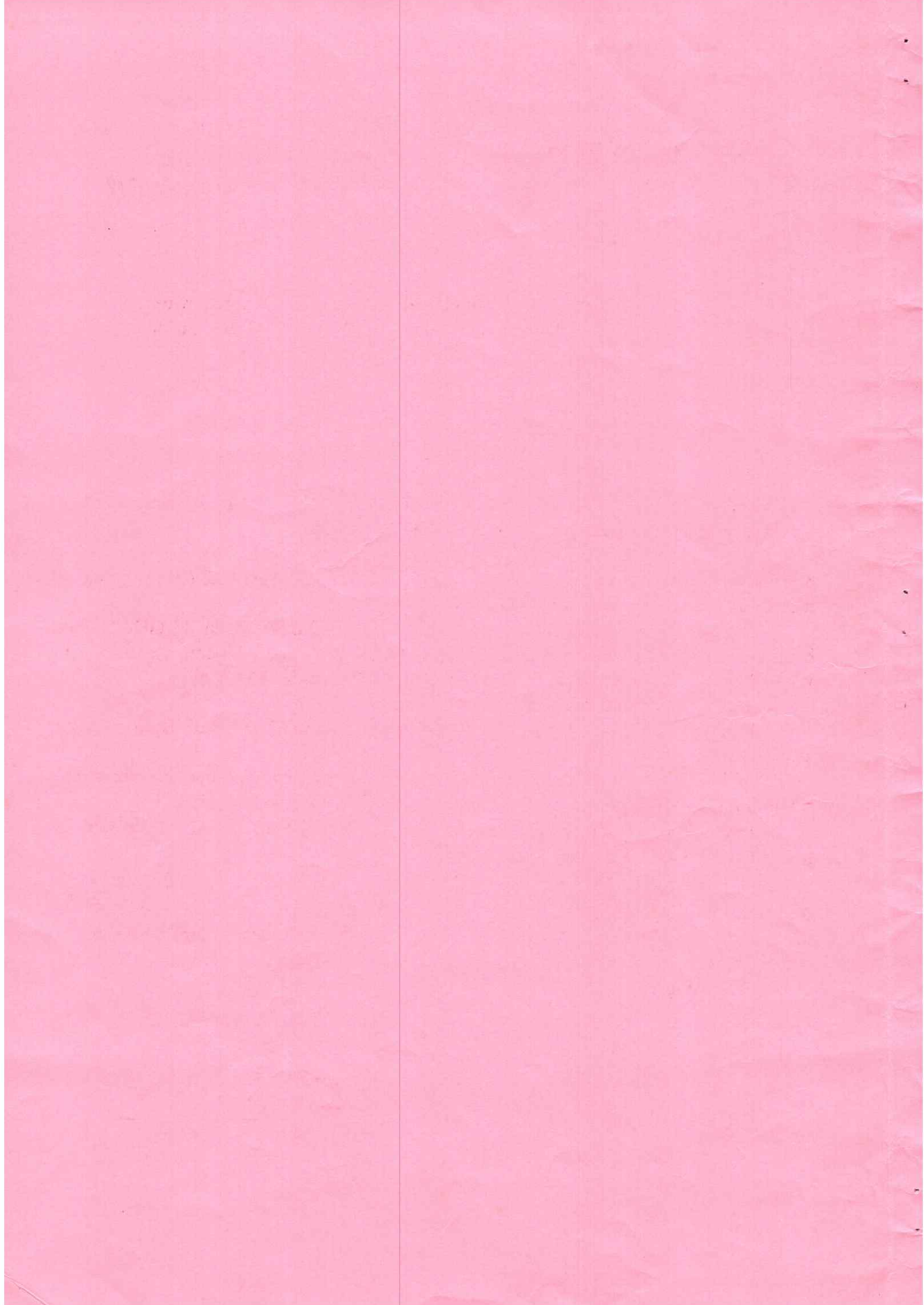


SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH ĐỊNH  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC  
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU  
GIAI ĐOẠN 2019-2023 VÀ TẦM NHÌN 2030**

*Hoài Nhơn, năm 2019*





## **TỜ TRÌNH**

### **Đề nghị phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Nguyễn Du giai đoạn 2019-2023 và tầm nhìn 2030**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định
- Phòng GDTrH Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Quyết định số 110/1999/QĐ-UB ngày 18/08/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc thành lập trường THPT Nguyễn Du;

Căn cứ Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/03/2011 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Xét tình hình thực tế của nhà trường;

Trường THPT Nguyễn Du kính trình lãnh đạo Sở GD&ĐT Bình Định nội dung sau:

Đề kịp thời định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong thời gian tới và đăng ký xây dựng trường chuẩn quốc gia năm 2019.

Nay nhà trường lập Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Nguyễn Du giai đoạn 2019-2023 và tầm nhìn 2030.

Kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định thẩm định, phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Nguyễn Du giai đoạn 2019-2023 và tầm nhìn 2030, để nhà trường công bố trên công thông tin của đơn vị theo quy định.

Rất mong được sự quan tâm, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Lưu VP.



**HIỆU TRƯỞNG**

Lê Thanh Nhân



Số: 60 /KH-ND

Hoài Nhơn, ngày 18 tháng 3 năm 2019

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC  
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN DU  
GIAI ĐOẠN 2019 - 2023 VÀ TẦM NHÌN 2030**

**I. Giới thiệu chung về nhà trường**

Trường THPT Nguyễn Du được thành lập theo Quyết định số 110/1999/QĐ-UB ngày 18/8/1999 của UBND tỉnh Bình Định về việc thành lập Trường THPT Nguyễn Du. Trường tọa lạc tại xã Hoài Hương, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Nhiệm vụ chính của trường hiện nay là giảng dạy đối tượng học sinh THPT.

Đến năm 2019 trường tròn 20 năm kể từ ngày thành lập, những khó khăn trong những năm đầu thành lập đã đi qua, hiện nay trường đã có một cơ sở tương đối khang trang, được đầu tư một số trang thiết bị giáo dục hiện đại, đáp ứng tạm đủ yêu cầu dạy và học trong giai đoạn vừa qua. Đa số giáo viên của nhà trường đã có kinh nghiệm giảng dạy và giáo dục học sinh, nhiều giáo viên đã đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp trường. Chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng cao, các thế hệ học sinh của trường khi trưởng thành đã có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng đất nước, xây dựng tỉnh nhà và huyện nhà. Hội cựu học sinh của trường bước đầu đã hoạt động tích cực, đóng góp cả vật chất và tinh thần để hỗ trợ cho các hoạt động của nhà trường. Tổ chức Đoàn thanh niên CSHCM hoạt động có hiệu quả, thu hút được đông đảo đoàn viên, thanh niên và đã đạt được nhiều thành tích nổi bật, liên tục được đoàn cấp trên công nhận cơ sở đoàn vững mạnh. Tổ chức Công đoàn cơ sở có 100% người lao động đều là đoàn viên công đoàn, hoạt động Công đoàn đã đạt nhiều thành tích, được các cấp công đoàn tặng nhiều giấy khen, bằng khen. Chi bộ đảng được BTV Huyện ủy công nhận chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018.

Những căn cứ pháp lý để xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2023 và tầm nhìn 2030:

- Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020, Ban hành kèm theo Quyết định 711/QĐ-TTg, ngày 13 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.
- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo”
- Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối



với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Căn cứ Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Tỉnh ủy Bình Định về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về Kế hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” của tỉnh Bình Định.

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2023, tầm nhìn năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban lãnh đạo trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên (CBGV-CNV) và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai chiến lược của trường THPT Nguyễn Du là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông.

Chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2019-2023, tầm nhìn năm 2030 là một *văn bản có giá trị định hướng* cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của trường THPT Nguyễn Du trước mắt cũng như trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đúng hướng; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch hàng năm. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

Trong thời kỳ thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, có nhiều sự thay đổi về kinh tế - xã hội, Chiến lược phát triển của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản Chiến lược phát triển này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục của trường cho từng giai đoạn một cách phù hợp và bền vững.

## **II. Phân tích môi trường**

### **1. Đặc điểm tình hình nhà trường**

#### **1.1. Môi trường bên trong:**

##### **a) Điểm mạnh:**

- Đội ngũ cán bộ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm trước công việc được giao, 100% đạt chuẩn, trong đó có: 03 thạc sĩ; đang học cao học 04.

- Đa số học sinh ngoan, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần tự giác chuyên cần trong học tập.

- Môi trường giáo dục ở nhà trường tốt, kỷ cương nề nếp trong giảng dạy học tập và trong kiểm tra thi cử được duy trì và phát huy tốt.

- Nhà trường và gia đình thường xuyên phối hợp trong việc quản lý giáo dục học sinh, tạo điều kiện thuận lợi nhất để học sinh được học tập và rèn luyện.

- Các điều kiện phục vụ cho các hoạt động giáo dục: Cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách giáo khoa, sách tham khảo tương đối đầy đủ.

- Trường có 32 phòng học, 01 phòng vi tính (45 máy nối mạng internet), 03 phòng dạy bằng máy chiếu, 01 phòng bộ môn: Lý, Hóa, Sinh, các phòng này đều có đủ màn hình LCD 55inch, máy vi tính phục vụ cho giảng dạy. Một phòng thư viện với hơn 300 đầu sách tham khảo; Cơ sở vật chất khá đầy đủ, đáp ứng được một phần cho yêu cầu giảng dạy và học tập.

- Tài lực: Kinh phí cho công tác giảng dạy và học tập đầy đủ, kịp thời.

- Chất lượng giáo dục: Lãnh đạo nhà trường quan tâm đến quản lý đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng thiết bị dạy học theo yêu cầu đổi mới giáo dục trung học. Đổi mới phương pháp dạy học và sử dụng thiết bị dạy học nhằm tích hợp các phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giờ dạy, khắc phục lối dạy một chiều sang phương pháp dạy học tích cực. Học sinh biết phát huy tính tích cực trong học tập, khả năng vận dụng kiến thức, khả năng thích ứng với cuộc sống. Quá trình học phải là quá trình kiến tạo, tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh. Nhờ vậy kết quả giáo dục trong nhiều năm qua đạt những thành tích đáng kể, cụ thể như sau:

### Kết quả xếp loại văn hóa:

Năm học	Tổng số HS	Học lực									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2013 - 2014	1466	83	5.7	516	35.2	673	45.9	191	13.0	3	0.2
2014 - 2015	1328	73	5.50	542	40.81	578	43.52	135	10.17	2	0.15
2015 - 2016	1274	105	8.2	506	39.7	519	40.7	142	11.1	2	0.2
2016 - 2017	1267	117	9.23	495	39.06	577	45.54	77	6.07	1	0.07
2017 - 2018	1347	182	13.51	553	41.05	563	41.08	49	3.64	0	0.0



### Kết quả xếp loại hạnh kiểm:

Năm học	Tổng số HS	Hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL. %	SL	TL. %	SL	TL. %	SL	TL. %
2013 - 2014	1466	849	57.9	493	33.6	122	8.3	0	0
2014 - 2015	1328	835	62.88	387	29.14	97	7.30	0	0
2015 - 2016	1274	783	61.5	388	30.5	95	7.4	0	0
2016 - 2017	1267	889	70.16	304	23.99	68	5.36	6	0.47
2017 - 2018	1347	983	72.98	322	23.90	41	3.04	1	0.07

Hàng năm:

- Thi chọn HSG cấp tỉnh: Tốp 10 của tỉnh
- Thi văn hóa, TĐTT: Xếp trong tốp Ba của tỉnh.
- Tỷ lệ đỗ thi THPT quốc gia: Đạt trên mặt bằng của tỉnh
- Tỷ lệ xét tuyển vào ĐH, CĐ: Trên 80%; trong đó, thi đỗ Đại học trên 40%.
- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

b) Điểm yếu:

- Cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế và tinh thần trách nhiệm chưa cao. Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất, phân công công tác chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên.
- Một số giáo viên chưa đáp ứng được công việc được giao. Một số bộ môn chưa có giáo viên giỏi nên khó khăn trong công tác giảng dạy và công tác bồi dưỡng chuyên môn.
- Một bộ phận học sinh chưa chăm học, ham chơi, ý thức tổ chức kỷ luật chưa tốt nên còn vi phạm nội quy, kỷ luật. Tỷ lệ học sinh bỏ học hàng năm còn cao.
- Các thiết bị dạy học chưa đồng bộ, phần nhiều đã cũ. Phòng thí nghiệm thực hành chất lượng chưa cao; phòng học, phòng làm việc của giáo viên, tổ chuyên môn còn thiếu...

#### 1.2. Môi trường bên ngoài:

a) Thời cơ:

- Được sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh trong vùng.
- Có đội ngũ cán bộ giáo viên có năng lực chuyên môn khá và giỏi (dù chưa nhiều nhưng cũng đủ làm nòng cốt cho các tổ), kỹ năng sư phạm khá tốt.



- Nhà trường có cơ hội rất thuận lợi phát triển thành trường trung học phổ thông chuẩn quốc gia.

b) Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của phụ huynh học sinh cũng như của xã hội.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên phải được nâng lên để đáp ứng được yêu cầu đào tạo, nhất là đào tạo mũi nhọn.

- Thách thức trước mặt trái của cơ chế thị trường tác động đến giáo viên và học sinh nhà trường.

- Thách thức trước tác động của hội nhập quốc tế trong việc giữ gìn truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc.

## **2. Các vấn đề chiến lược**

- Đòi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Vấn đề phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ;

- Vấn đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh và chất lượng giáo dục mũi nhọn;

- Vấn đề chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất nhà trường.

## **3. Sứ mệnh, tầm nhìn, giá trị**

### **3.1. Sứ mệnh:**

Kiến tạo một môi trường thuận lợi để học sinh có cơ hội học tập, rèn luyện và được bồi dưỡng để phát triển năng lực và phẩm chất, đặc biệt là nhóm kỹ năng học tập đỉnh cao, nhóm kỹ năng mềm và nhóm kỹ năng sống.

Cung cấp nền tảng kiến thức vững chắc cho học sinh bằng nhiều phương pháp giáo dục hiện đại, giúp các em tiếp cận tri thức của nhân loại một cách nhẹ nhàng và tự nhiên nhất.

### **3.2. Tầm nhìn:**

Là một trong những trường có chất lượng giáo dục toàn diện top 10 của tỉnh. Là nơi mà cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh luôn luôn thấy hài lòng, an tâm làm việc, cống hiến, học tập và khát khao cầu tiến.

### **3.3. Giá trị cốt lõi:**

Yêu thương, Tôn trọng, Trách nhiệm, Trung thực, Hợp tác, Cộng đồng.

## **4. Mục tiêu chiến lược**

### **4.1. Mục tiêu chung:**

Xây dựng được đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, tâm huyết với nghề đáp ứng được yêu cầu của trường THPT chất lượng cao.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng mũi nhọn cho học sinh.

### **4.2. Mục tiêu cụ thể:**

#### **4.2.1. Chất lượng đội ngũ:**

- 100% giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh;

- 100% giáo viên có trình độ chuẩn và chuyên môn từ khá trở lên;

- 100% giáo viên có trình độ chuẩn và 15% giáo viên có trình độ trên chuẩn;



- Phân đầu đến năm 2023 các môn khoa học tự nhiên sẽ dạy song ngữ.

#### 4.2.2. Chất lượng học sinh:

- Duy trì sĩ số đạt trên 99% từ năm 2019-2023;

- Chất lượng học tập học sinh:

+ Tốt nghiệp THPT: đạt trên 95% từ năm 2019-2023

+ Học sinh Khá - Giỏi: 45% năm 2019; 55% đến năm 2023

+ Học sinh Yếu - Kém giảm dưới 2.5% từ năm học 2018-2019, và dưới 2% đến năm 2023.

+ Học sinh Giỏi văn hóa – năng khiếu cấp tỉnh: 5% đến năm 2022.

- Tăng tỉ lệ HS đỗ vào các trường CĐ, ĐH từ 60% năm 2019 tới 65% năm 2021 và 80% đến năm 2023. Riêng tỉ lệ vào Đại học từ 30% năm 2019 tới 35% đến năm 2021 và 50% đến năm 2023. Trong đó có trên 10% HS đỗ vào các trường Đại học top trên.

- Chất lượng hạnh kiểm học sinh: khá - tốt: trên 99% từ năm 2019 đến năm 2023; không có học sinh yếu về đạo đức.

- Học sinh được trang bị các kỹ năng mềm cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

#### 4.2.3. Cơ sở vật chất:

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”.

### 4.3. Phương châm hành động:

“Chất lượng giáo dục là uy tín và danh dự của nhà trường”.

## 5. Các giải pháp chiến lược

### 5.1. Giải pháp về phát triển đội ngũ:

Để thực hiện tốt mục tiêu chiến lược đề ra, nhà trường xác định yếu tố con người đóng vai trò quyết định, do đó nhà trường chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt; có trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ vững vàng để đáp ứng được yêu cầu mới.

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn và tự bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ của CBQL và giáo viên để đáp ứng được yêu cầu của trường chuẩn Quốc gia. Để thực hiện mục tiêu này, nhà trường đã thống nhất xây dựng tiêu chuẩn giáo viên trường THPT Nguyễn Du, trong đó có tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ từ khá trở lên.

Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong công tác xây dựng và phát triển đội ngũ; từng bước nâng cao năng lực của từng thành viên trong tổ chuyên môn. Đồng thời với bồi dưỡng tại chỗ, nhà trường chú trọng lựa chọn và cử giáo viên có phẩm chất tốt và có năng lực chuyên môn đi đào tạo trên chuẩn để tạo nguồn cán bộ nòng cốt sau này.

Thường xuyên khích lệ giáo viên có sáng kiến cải tiến phương pháp dạy học: hàng năm tổ chức đánh giá xếp loại về công tác bồi dưỡng chuyên môn và sáng kiến



của giáo viên, qua đó kích thích sự cố gắng vươn lên trong chuyên môn của đội ngũ giáo viên nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu và Tổ trưởng chuyên môn.

### **5.2. Giải pháp về đổi mới phương pháp dạy và học:**

Tập trung làm thay đổi nhận thức của CBQL và giáo viên về sự cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy và học trong xu thế hội nhập và phát triển.

Thảo luận và thống nhất về cách thức đổi mới, từng bước thực hiện cụ thể.

Người phụ trách: Phó hiệu trưởng và Tổ trưởng chuyên môn

### **5.3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, Bí thư Đoàn TN Cộng Sản Hồ Chí Minh.

### **5.4. Giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ:**

Xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà trường, bổ sung trang thiết bị dạy học cho các phòng học, khối phòng học bộ môn, khu luyện tập thể thao...

Đầu tư thêm nguồn tài liệu, sách tham khảo phục vụ cho yêu cầu dạy chuyên, phục vụ có hiệu quả thiết thực cho các hoạt động giáo dục.

### **5.5. Giải pháp về nguồn lực tài chính:**

Sử dụng hợp lý, có hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước.

Huy động nguồn lực xã hội hóa từ phụ huynh học sinh, từ các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, cựu học sinh hỗ trợ nhà trường.

### **5.6. Giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin:**

Tích cực sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, coi đó là phương tiện hữu hiệu trong việc tổ chức một giờ học, các tổ chuyên môn lập kế hoạch theo dõi và sử dụng thiết bị, đặc biệt ở các bộ môn Vật lý, Hóa, Sinh học và Anh Ngữ.

Tăng cường sử dụng và khai thác thông tin trên mạng internet phục vụ cho giảng dạy và học tập; thường xuyên cập nhật thông tin trên các trang web hữu ích phục vụ cho chuyên môn.

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý điểm, quản lý tài sản, tài chính, quản lý nhân sự.

### **5.7. Giải pháp về lãnh đạo, quản lý:**

Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về lãnh đạo, quản lý cho CBQL nhà trường.

Tăng cường tham quan học hỏi, giao lưu hội nhập quốc tế.

Quản trị cụ thể rõ ràng các chức năng nhiệm vụ quyền hạn của cán bộ quản lý nhà trường.

Xây dựng lề lối làm việc khoa học, tác phong hiện đại, quan hệ đồng nghiệp, thầy trò thân thiện, đúng mực. Tổ chức hệ thống thông tin trong trường chính xác, thuận lợi, kịp thời.

Xây dựng lực lượng kiểm tra nội bộ trường học có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.





## **6. Tổ chức thực hiện**

**6.1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:** Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quan, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

**6.2. Tổ chức:** Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### **6.3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2019-2021: Đánh giá năng lực giáo viên một cách công khai theo quy chế chuyên môn của nhà trường và quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Cung cố đội ngũ giáo viên có, tăng cường lực lượng giáo viên trẻ, đào tạo giáo viên trên chuẩn; nâng cao chất lượng thi HSG các cấp.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2021-2023: Tiếp tục công tác đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng thi chọn HSG cấp tỉnh tăng từ 3% - 5%. Tốt nghiệp THPT đạt trên 97%. Tỷ lệ đậu Đại học trên 40%, lọt vào top 10 các trường trong tỉnh.

- Giai đoạn 3: Từ năm 2023-2030: Hoàn thành cơ bản đội ngũ GV dạy môn Toán và các môn khoa học tự nhiên bằng ngoại ngữ. Có HSG quốc gia và tỷ lệ đậu ĐH trên 50%.

Định kỳ 2 năm kế hoạch chiến lược được rà soát, bổ sung và điều chỉnh phù hợp tình hình của nhà trường và phù hợp phát triển KT-XH ở địa phương. Trên cơ sở tình hình nhà trường, chỉ đạo của Sở GD&ĐT Bình Định, các kế hoạch từng năm học được đề ra để thực hiện các mục tiêu cụ thể trong kế hoạch chiến lược của nhà trường và được đánh giá hiệu quả đạt được sau mỗi năm học để có điều chỉnh các giai pháp, tổ chức thực hiện đạt kết quả lý tưởng của giai đoạn chiến lược 2019-2023 tầm nhìn 2030.

### **6.4. Đối với Hiệu trưởng:**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra nội bộ và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng năm học, cụ thể hóa các mục tiêu, hệ thống giải pháp thành các biện pháp cụ thể thông qua Hội nghị cán bộ công chức nhà trường từng năm học.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn các đoàn thể trong trường căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện.

Quy định cụ thể chế độ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ.

**6.5. Đối với các Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

**6.6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:** Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.



6.7. **Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

## 7. Kết luận và kiến nghị

### 7.1. Kết luận:

- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch trong từng năm học.

- Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

- Trong từng giai đoạn, kế hoạch chiến lược của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản Kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

### 7.2. Kiến nghị:

- **Đối với Sở GD&ĐT:**

+ Tham mưu các cấp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường, đáp ứng tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia trong năm học 2019-2020.

- **Đối với UBND cấp huyện, cấp tỉnh:**

+ Sớm đầu tư xây dựng các hạng mục công trình về cơ sở vật chất còn thiếu để trường đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2019 theo dự kiến.

+ Chỉ đạo các cơ quan chức năng tiến hành các thủ tục theo quy định, cấp đủ diện tích đất còn thiếu cho nhà trường.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh quán triệt đầy đủ Kế hoạch chiến lược đã xây dựng và quyết tâm thực hiện thành công kế hoạch, xây dựng nhà trường xứng đáng với sứ mệnh, tầm nhìn và hệ thống giá trị cơ bản đã đề ra./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (báo cáo);
- UBND huyện (báo cáo);
- BGH, CDCS, BCH đoàn trường;
- Các tổ trưởng CM;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

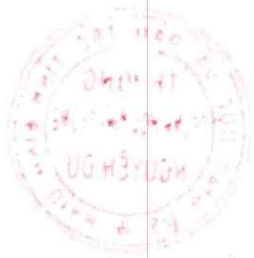
Đồng ý.

Bình Định, ngày 03 tháng 4 năm 2019



GIÁM ĐỐC

Đào Đức Tuấn



ĐƠN MẸO P. GIẤY CHỨNG NHẬN  
GIẤM ĐỒ



ĐƠN MẸO P. GIẤY CHỨNG NHẬN

4/10/77